

# THÁI ĐỘ VÀ TÂM LÝ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG HỌC TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT HỆ DÂN SỰ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY TRONG

Vũ Văn Chính

Khoa Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ - Trường ĐH Phòng cháy Chữa cháy

**Tóm tắt:** Sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence – AI) đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong lĩnh vực giáo dục nói chung và giảng dạy, học tập ngoại ngữ nói riêng. Các công cụ AI như ChatGPT, Gemini, Copilot, DeepL hay các nền tảng học tập thông minh đã mở ra cơ hội tiếp cận tri thức nhanh chóng, cá nhân hóa quá trình học tập và nâng cao hiệu quả học ngoại ngữ. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích nổi bật, việc ứng dụng AI cũng đặt ra nhiều thách thức liên quan đến thái độ, động cơ và tâm lý học tập của người học. Bài viết tập trung phân tích những tác động của AI đối với hoạt động học tiếng Anh, đồng thời làm rõ thái độ và các biểu hiện tâm lý của sinh viên năm thứ nhất, Hệ dân sự của Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy trong quá trình tiếp cận và sử dụng các công cụ AI phục vụ học tập. Trên cơ sở khảo sát 210 sinh viên thuộc Khóa DS18 và tổng quan các nghiên cứu trong và ngoài nước, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy hiệu quả của AI trong dạy và học tiếng Anh, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục.

**Từ khóa:** trí tuệ nhân tạo, học tiếng Anh, tâm lý người học, thái độ học tập, sinh viên năm thứ nhất, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy.

## ATTITUDES AND PSYCHOLOGICAL PERCEPTIONS TOWARD THE APPLICATION OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN ENGLISH LANGUAGE LEARNING AMONG FIRST-YEAR CIVILIAN STUDENTS AT THE UNIVERSITY OF FIRE PREVENTION AND FIGHTING

**Abstract:** The rapid development of Artificial Intelligence (AI) is bringing profound changes to education in general and foreign language teaching and learning in particular. AI-powered tools such as ChatGPT, Gemini, Copilot, DeepL, and intelligent learning platforms have created new opportunities for quick access to knowledge, personalized learning experiences, and improved language learning outcomes. However, alongside these benefits, the application of AI also raises challenges related to learners' attitudes, motivation, and psychological responses. This paper examines the impact of AI on English language learning and explores the attitudes and psychological characteristics of first-year civilian students at the University of Fire Prevention and Fighting when accessing and using AI tools for learning purposes. Based on a survey of 210 students from the DS18 cohort, together with a review of domestic and international studies, the paper proposes several solutions to enhance the effective use of AI in English language teaching and learning, thereby contributing to the improvement of educational quality in the context of digital transformation.

**Keywords:** artificial intelligence, English language learning, learner psychology, learning attitudes, first-year students, University of Fire Prevention and Fighting.

Nhận bài: 16/04/2026

Phản biện: 16/05/2026

Duyệt đăng: 20/05/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã thúc đẩy sự phát triển nhanh chóng của các công nghệ số, trong đó trí tuệ nhân tạo (AI) được xem là một trong những công nghệ có khả năng tạo ra những thay đổi mang tính đột phá đối với mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong giáo dục, AI đang từng bước làm thay đổi phương thức dạy học truyền thống, tạo điều kiện cho việc cá nhân hóa nội dung học tập, hỗ trợ đánh giá năng lực người học và nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục.

Đối với lĩnh vực giảng dạy và học tiếng Anh, AI không chỉ đóng vai trò là công cụ hỗ trợ mà còn trở thành một “trợ lý học tập thông minh”, giúp người học tiếp cận kiến thức nhanh hơn, luyện tập thường xuyên hơn và nhận phản hồi gần

như tức thời. Các công cụ AI hiện nay có thể hỗ trợ người học trong nhiều kỹ năng như nghe, nói, đọc, viết, dịch thuật, phát âm và giao tiếp.

Tuy nhiên, việc ứng dụng AI trong học tập cũng tác động mạnh mẽ đến nhận thức, thái độ và tâm lý của người học. Nhiều sinh viên tỏ ra hứng thú và tích cực khi sử dụng AI nhưng cũng có không ít người lo ngại về sự phụ thuộc công nghệ, giảm khả năng tư duy độc lập hoặc gặp áp lực trong việc thích nghi với môi trường học tập mới.

Đối với sinh viên năm nhất Hệ dân sự Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy, đây là giai đoạn chuyển tiếp từ môi trường phổ thông sang môi trường đại học, đồng thời là thời điểm hình thành các phương pháp học tập mới. Việc nghiên cứu

thái độ và tâm lý của nhóm đối tượng này đối với AI trong học tập tiếng Anh có ý nghĩa quan trọng nhằm giúp nhà trường và giảng viên xây dựng các giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả đào tạo ngoại ngữ.

## II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Trí tuệ nhân tạo và xu hướng ứng dụng trong giảng dạy, học tập tiếng Anh

#### 2.1.1. Khái niệm trí tuệ nhân tạo trong giáo dục

Trí tuệ nhân tạo được hiểu là khả năng của hệ thống máy tính thực hiện các nhiệm vụ vốn đòi hỏi trí thông minh của con người như nhận diện ngôn ngữ, xử lý thông tin, suy luận và đưa ra quyết định.

Trong giáo dục, AI được ứng dụng thông qua các hệ thống học tập thông minh, trợ lý ảo, chatbot giáo dục, hệ thống đánh giá tự động và các nền tảng học tập cá nhân hóa. Những công nghệ này cho phép người học tiếp cận tri thức mọi lúc, mọi nơi và theo tốc độ phù hợp với năng lực cá nhân.

#### 2.1.2. Vai trò của AI trong học tiếng Anh

Có thể nói AI đang tạo ra nhiều cơ hội mới cho người học ngoại ngữ nói chung và Tiếng Anh nói riêng, cụ thể như sau:

Thứ nhất, AI hỗ trợ cá nhân hóa việc học. Các nền tảng học tập có thể phân tích năng lực người học để đề xuất nội dung phù hợp với trình độ và nhu cầu cá nhân.

Thứ hai, AI cung cấp phản hồi tức thời. Người học có thể nhận được nhận xét về ngữ pháp, từ vựng, phát âm hoặc kỹ năng viết chỉ trong vài giây.

Thứ ba, AI tạo môi trường giao tiếp linh hoạt. Các chatbot và trợ lý ảo giúp sinh viên thực hành hội thoại bằng tiếng Anh mà không bị áp lực tâm lý như khi giao tiếp trong môi trường thực tế.

Thứ tư, AI giúp tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu quả học tập thông qua việc hỗ trợ tìm kiếm tài liệu, dịch thuật và tóm tắt nội dung.

### 2.2. Những thách thức đặt ra

Bên cạnh các lợi ích, việc ứng dụng AI trong học tiếng Anh cũng đặt ra nhiều thách thức đối với người học, chẳng hạn như:

- Nguy cơ lệ thuộc vào công nghệ;
- Giảm khả năng tư duy phản biện;
- Hạn chế năng lực sáng tạo cá nhân;
- Khó kiểm soát tính trung thực học thuật;
- Nguy cơ tiếp nhận thông tin thiếu chính xác từ AI.

Do đó, việc sử dụng AI cần được định hướng phù hợp nhằm phát huy ưu điểm và hạn chế các tác động tiêu cực.

### 2.3. Thái độ của sinh viên đối với AI trong học tiếng Anh

#### 2.3.1. Khái niệm thái độ học tập

Thái độ học tập là sự đánh giá, cảm nhận và xu hướng hành vi của người học đối với hoạt động học tập hoặc một đối tượng học tập cụ thể. Thái độ tích cực thường tạo động lực thúc đẩy quá trình học tập, trong khi thái độ tiêu cực có thể làm giảm hiệu quả tiếp thu kiến thức. Trong bối cảnh AI được ứng dụng ngày càng phổ biến, thái độ của sinh viên đối với công nghệ này có ảnh hưởng trực tiếp đến mức độ chấp nhận và hiệu quả sử dụng trong học tập.

#### 2.3.2. Biểu hiện thái độ tích cực

Qua khảo sát 210 sinh viên đại học năm thứ nhất, Hệ dân sự thuộc Khóa DS18, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy, có thể nhận thấy đa số sinh viên thể hiện thái độ tích cực đối với AI được thể hiện ở các khía cạnh:

- Hứng thú với công nghệ mới;
- Sẵn sàng khám phá các công cụ AI hỗ trợ học tập;
- Tin tưởng AI giúp nâng cao khả năng học tiếng Anh;
- Chủ động sử dụng AI để tìm kiếm kiến thức và luyện tập kỹ năng.

Đại đa số sinh viên được khảo sát tin tưởng rằng AI giúp giảm áp lực học tập, đặc biệt trong các kỹ năng viết và giao tiếp tiếng Anh.

#### 2.3.3. Biểu hiện thái độ tiêu cực

Bên cạnh những thái độ tích cực, một bộ phận sinh viên được khảo sát vẫn tồn tại tâm lý e ngại, lo lắng trong việc ứng dụng AI trong quá trình học tiếng Anh. Những lo lắng được thể hiện ở những khía cạnh như:

- AI có thể làm giảm khả năng tự học;
- Việc lạm dụng AI khiến kỹ năng tư duy và viết tiếng Anh suy giảm;
- Kết quả do AI cung cấp không phải lúc nào cũng chính xác;
- Người học dễ hình thành thói quen sao chép thay vì tự nghiên cứu;

Những thái độ này phản ánh nhu cầu cần được định hướng và trang bị kỹ năng sử dụng AI một cách hiệu quả và có trách nhiệm.

### 2.4. Đặc điểm tâm lý của sinh viên trong bối cảnh ứng dụng AI vào học tiếng Anh

### 2.4.1. Tâm lý hứng thú và kỳ vọng

Những sinh viên được khảo sát thuộc nhóm tuổi từ 19 đến 21 và có thể gọi là thế hệ số, lớn lên trong môi trường công nghệ phát triển mạnh mẽ. Vì vậy, các em thường có xu hướng dễ dàng tiếp nhận các công cụ AI một cách nhanh chóng. Sự mới mẻ và tiện lợi của AI tạo nên cảm giác hứng thú, giúp các em tăng động cơ học tập và chủ động hơn trong việc tìm kiếm thông tin, kiến thức phục vụ việc học tập các môn học trong Chương trình đào tạo nói chung và môn Tiếng Anh nói riêng.

Phần lớn các em sinh viên được khảo sát có kỳ vọng là AI sẽ giúp cải thiện kết quả học tập, nâng cao năng lực giao tiếp tiếng Anh và hỗ trợ, trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để sau này ra trường phục vụ công việc.

### 2.4.2. Tâm lý lo lắng và thiếu tự tin

Mặc dù có sự hứng thú nhưng nhiều sinh viên vẫn tồn tại tâm lý lo lắng khi sử dụng AI. Và qua khảo sát, các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến lo lắng đó bao gồm:

- Thiếu kỹ năng sử dụng công nghệ;
- Không biết cách đặt câu lệnh hiệu quả;
- Lo ngại thông tin từ AI không chính xác;
- Khó đánh giá chất lượng đầu ra của AI.

Ngoài ra, trình độ tiếng Anh đầu vào giữa các em sinh viên cùng khóa có sự chênh lệch rất lớn. Những em có trình độ tiếng Anh còn hạn chế thường thiếu tự tin khi tương tác với các nền tảng AI bằng tiếng Anh.

### 2.4.3. Tâm lý phụ thuộc công nghệ

Phụ thuộc vào công nghệ là một trong những vấn đề đáng quan tâm hiện nay. Việc AI có thể giải quyết nhanh chóng nhiều nhiệm vụ học tập khiến người học dễ hình thành tâm lý dựa dẫm vào công nghệ. Nếu không được định hướng đúng đắn, sinh viên có thể giảm khả năng tư duy độc lập, kỹ năng giải quyết vấn đề và năng lực sáng tạo.

### 2.4.4. Tâm lý cạnh tranh và áp lực thích nghi

Trong môi trường học tập hiện đại, sinh viên nhận thức rõ rằng việc thành thạo công nghệ AI là một lợi thế quan trọng. Điều này tạo ra động lực học tập nhưng đồng thời cũng gây áp lực đối với những người chưa có kỹ năng sử dụng AI. Qua dữ liệu thu thập từ khảo sát 210 sinh viên thì có 72 em (chiếm hơn 34%) lo ngại sẽ bị tụt hậu nếu không nhanh chóng thích nghi với các công nghệ mới.

## 2.5. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng AI trong dạy và học tiếng Anh tại Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy

### 2.5.1. Nâng cao nhận thức về AI

Để nâng cao nhận thức của sinh viên về việc áp dụng AI trong học tập các môn học nói chung và Tiếng Anh nói riêng, Nhà trường cần tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn nhằm giúp sinh viên hiểu đúng về vai trò của AI trong học tập, tránh tâm lý thần thánh hóa hoặc phủ nhận hoàn toàn công nghệ này.

### 2.5.2. Phát triển năng lực sử dụng AI cho sinh viên

Năng lực sử dụng AI là một trong những chìa khóa giúp mở cách cửa tri thức, do đó trong các chương trình, các khóa bồi dưỡng cần trang bị cho sinh viên các kỹ năng như:

- Xây dựng câu lệnh hiệu quả;
- Kiểm chứng thông tin;
- Đánh giá độ tin cậy của kết quả do AI cung cấp;
- Sử dụng AI đúng chuẩn mực đạo đức học thuật.

### 2.5.3. Đổi mới phương pháp giảng dạy

Để nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh trong kỷ nguyên số, phương pháp giảng dạy cần được đổi mới theo hướng gắn với ứng dụng AI. Do đó, giảng viên cần tích cực tích hợp AI vào các hoạt động dạy học như hướng dẫn luyện kỹ năng viết; hỗ trợ phát âm; tạo tình huống giao tiếp hoặc xây dựng bài tập cá nhân hóa. Tuy nhiên, AI chỉ nên đóng vai trò hỗ trợ, không thay thế vai trò của giảng viên.

### 2.5.4. Xây dựng văn hóa học tập có trách nhiệm

Để xây dựng văn hóa học tập có trách nhiệm, Nhà trường cần ban hành các hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng AI trong học tập, nghiên cứu và kiểm tra đánh giá nhằm bảo đảm tính trung thực học thuật.

### 2.5.5. Tăng cường nghiên cứu về AI trong giáo dục

Các nghiên cứu thực nghiệm về mức độ chấp nhận, thái độ, tâm lý và hiệu quả sử dụng AI của sinh viên cần tiếp tục thực hiện để có cơ sở khoa học cho việc hoạch định chính sách đào tạo của Nhà trường.

## III. KẾT LUẬN

Trí tuệ nhân tạo đang trở thành một thành tố quan trọng trong hệ sinh thái giáo dục hiện đại và có tác động mạnh mẽ đến hoạt động giảng dạy, học tập tiếng Anh. Đối với sinh viên năm nhất Hệ dân sự Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy, AI

vừa mang lại nhiều cơ hội nâng cao hiệu quả học tập, vừa đặt ra những thách thức về thái độ và tâm lý sử dụng công nghệ.

Kết quả khảo sát tổng quan cho thấy phần lớn sinh viên có thái độ tích cực đối với AI, thể hiện ở sự hứng thú, chủ động và kỳ vọng vào những lợi ích mà công nghệ mang lại. Tuy nhiên, các biểu hiện tâm lý như lo lắng, phụ thuộc công nghệ và áp lực thích nghi vẫn tồn tại ở nhiều mức độ khác nhau. Vì vậy, việc định hướng sử dụng AI một

cách hiệu quả, có trách nhiệm và phù hợp với mục tiêu giáo dục là yêu cầu cấp thiết hiện nay.

Trong thời gian tới, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy cần tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển năng lực số cho sinh viên và giảng viên, đồng thời xây dựng môi trường học tập tích cực nhằm khai thác tối đa những lợi ích của AI trong đào tạo ngoại ngữ, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của thời đại số./.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023), Chuyển đổi số trong giáo dục đại học Việt Nam.  
Nguyễn Văn Lợi (2024), Trí tuệ nhân tạo và đổi mới giáo dục đại học, NXB Giáo dục Việt Nam.  
Holmes, W., Bialik, M., & Fadel, C. (2019), Artificial Intelligence in Education: Promises and Implications for Teaching and Learning.  
Luckin, R. (2018), Machine Learning and Human Intelligence, UCL Institute of Education Press.  
UNESCO (2023), Guidance for Generative AI in Education and Research.  
Zawacki-Richter, O., Marín, V.I., Bond, M., & Gouverneur, F. (2019), Systematic Review of Research on Artificial Intelligence Applications in Higher Education.  
Huang, J., et al. (2024), Generative Artificial Intelligence and Language Learning: Opportunities and Challenges.